TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:91/2017/HSST
Ngày: 05 – 12 – 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông:Lê Thanh Giang;

2. Ông: Nguyễn Vinh Quang.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*Ông Phạm Thái Thưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trường –Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 12 năm 2017tại Nhà văn hóa Tổ dân phố 4B, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017;Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2017/HSST-QĐ, đối với bị cáo:

Họ và tên: ĐỗVăn H; sinh năm 1971.

Nơi sinh: Xóm L, xã G1, huyện G, tỉnh N.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; nơi cư trú: Xóm L, xã G1, huyện G, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Laođộngtự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông: ĐỗVăn H (đãchết); con bà: NgôThị N;Có vợ là: Cao Thị H; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tính từ ngày tạm giữ03–10–2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại NhàtạmgiữCông an huyệnGiaoThủy, tỉnh Nam Định.

* Ngườilàmchứng:

- Anh NguyễnVăn P; sinhnăm 1991;

Địachỉ: Xóm 3, xãH1, huyệnH, tỉnhN.

- ÔngĐỗVăn K; sinhnăm 1963;

- Chị Cao Thị H; sinhnăm 1978;

Đềucóđịachỉ: XómL, xãG1, huyệnG, tỉnhN.

Tại phiên tòa:Bị cáo có mặt; vắng mặt toàn bộ người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03–10–2017, Nguyễn Văn P (là đối tượng nghiệnchất ma túy) đến nhà Đỗ Văn H với mục đích mua heroine để sử dụng. Khi gặp H, P hỏi mua 200.000 đồng heroine và được H đồng ý, P đưa cho H 200.000 đồng, H nhận tiền và đưa cho P 01 gói heroine thì bị tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của P 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dựng cục màu trắng, P khai nhận đó là gói heroine vừa mua của H với giá 200.000 đồng (được niêm phong ký hiệu M), thu giữ của H 400.000 đồng, H khai nhận trong đó có 200.000 đồng H vừa bán cho P 01 gói heroine mà có, ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 vỏ màu đen trắng đã cũ. Khám xét khẩn cấp nhà ở của H, tổ tuần tra còn thu giữ trên kệ ti vi phòng khách 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu K1; thu trên bao gạo trong buồng 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu K2, H khai nhận đó là 02 gói heroine của H cất giấu với mục đích bán kiếm lời. Tổ tuần tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 03–10–2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã đưa 03 gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Phú và Huy đi giám định.

Tại bản kết luận số 784/GĐKTHS ngày 04–10–2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: *"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M, K1 và K2 gửi giám định là ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Tổng trọng lượng mẫu M: 0,021 gam, trọng lượng mẫu K1: 0,040 gam; Trọng lượng mẫu K2: 0,262 gam"*.

Tại phiên tòa, Đỗ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 95/CT – VKS ngày 16–11–2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủytruy tố bị cáo Đỗ Văn Hvề tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theokhoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền Công tố tại phiên tòagiữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Hphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo H từ36đến 42tháng tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam03–10–2017.

Về hình phạt bổ sung:Bị cáo là người nghiện ma túy, điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định. Tịch thu200.000 đồng là tiềnH có được do bán ma túy cho Pmà có sung công quỹ Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng củaCơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáoĐỗVăn H đã có hành vi bán trái phép cho NguyễnVăn P01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng lấy 200.000 đồng; ngoài ra khámxétkhẩncấpnơi ở, ĐỗVăn H còn cấtgiấutrênkệti vi phòngkhách và trênbaogạotrongbuồng 02 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục mầu trắng nhằm mục đích bán cho các đốitượngnghiện ma túyđểkiếmlời. Theo kết luận số 784/GĐKTHS ngày 04 – 10 –2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: *"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M, K1 và K2 gửi giám định là ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Tổng trọng lượng mẫu M: 0,021 gam, trọng lượng mẫu K1: 0,040 gam; Trọng lượng mẫu K2: 0,262 gam".*Do đó bị cáo đã phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương.Trong những năm gần đây tệ nạn ma tuý và tội phạm ma tuý ở nước ta diễn biến rất phức tạp. Ma tuý đã vào trường học, rình rập từng nhà, từng ngõ ngách gây ra những cái chết dần chết mòn không những cho người

nghiện, mà cả gia đình họ. Nghiện ma tuý cũng là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Đa số người nghiện ma tuý, để có tiền mua ma tuý đều phạm tội trộm cắp, cướp giật, lừa đảo... Khoảng 75% các tội phạm hình sự có nguyên nhân bắt nguồn từ những người nghiện ma tuý. Đa số những người bị nhiễm HIV/AIDS là những người nghiện hút ma túy.

Tất cả những diễn biến trên đang khiến cho tình hình tội phạm ma túy ngày càng trở nên phức tạp và một điều tất yếu, gia tăng tội phạm ma túy sẽ kéo theo nhiều tệ nạn cũng như các loại hình tội phạm khác, đe dọa đến tình hình an ninh, trật tự quốc gia, đến cuộc sống lành mạnh của người dân và sự băng hoại đạo đức của xã hội.

Những tác hại và hậu quả của ma tuý vẫn đang tác động và gây ảnh hưởng đến tất cả chúng ta từng ngày, từng giờ. Vì vậy, "chung tay đẩy lùi ma tuý" và "giảm thiểu tác hại" của ma tuý không chỉ là trách nhiệm của các cơ quan nhà nước hay các tổ chức liên quan đến việc phòng chống ma tuý mà còn là trách nhiệm của mỗi chúng ta.

Bản thân bị cáo đủ khả năng nhận thức được ma túy là hiểm họa cho xã hội nhưng do ham chơi bời và hám lời nên bị cáo vẫn dấn thân vào con đường phạm tội.Điều đó thể hiện sự bất chấp và coi thường pháp luật của bị cáo, do đó cần có một bản án nghiêm minh làm thức tỉnh bị cáo đồng thời phát huy tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để bị cáo cải tạo khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ một năm đến năm năm", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện

ma túy, điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số heroine vật chứng của vụ án được hoàn trả sau giám định là hàng cấm nên áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng Hcó được do bán trái phép 01 gói heroinecho P mà có vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với hành vi mua 0,021 gam heroine để sử dụng cho bản thân của NguyễnVăn P, xét thấy P là người nghiện chất ma túy, hành vi của Pchưa đến mức xử lý bằng pháp luật hình sự nên Công an huyệnGiaoThủy đã xử phạt hành chính.

Về nguồn gốc số heroine của H cất giấu để bán và bán cho P, H khai mua vàosáng 03 – 10 – 2017 của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ ởxãG2, huyện G, tỉnh Nvớigiá 100.000 đồng, H đãsửdụngmộtít, cònlại H báncho Pthìbịbắtgiữ. Đốivới 02 góiheroinecótổngtrọnglượng 0,302 gam thugiữkhikhámxétkhẩncấpnhà ở của H, H khaicáchngày H bịbắtmộttuần H muacủamộtngườiđànôngkhông biết tên, tuổi, địa chỉ ở chợxãG2, huyện G, tỉnh Ngiá 200.000 đồngvớimụcđíchđểbánkiếmlời, quátrìnhđiềutrakhôngxácđịnhđượcngườiđãbán ma túycho H nênkhôngcócăncứxửlý.

Sốtiền 200.000 đồngvà 01 chiếcđiệnthoại di độngnhãnhiệu Nokia 6300 vỏmàuđentrắngđãcũthugiữcủa H khôngliênquanđếnhành vi phạmtộivàlàtàisảnhợppháp của Hnêncơquanđiềutrađãtrảlạicho H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:Đỗ Văn Hphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt:Đỗ Văn H 36(Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03–10–2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroine mẫu vật hoàn trả sau giám định theobiên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16–11–2017; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng(Hai trăm nghìn đồng) của Đỗ Văn Htheo

biên lai thu tiền số 05250 ngày 16–11–2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy.

3.Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn Hphải chịu200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáoĐỗ Văn Hcó quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơinhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyệnGiaoThuỷ;
- Chi cục THADS huyệnGiaoThuỷ;
- Bịcáo;
- Lưuhồsơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PhạmQuốcTuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
NguyễnVinhQuangLê Thanh Giang	**PhạmQuốcTuấn**